

Số: /BC-CĐSL

Sơn La, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện chính sách ưu tiên trong tuyển sinh và hỗ trợ học tập cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng

Trường Cao đẳng Sơn La báo cáo tổng kết thực hiện chính sách ưu tiên trong tuyển sinh và hỗ trợ học tập cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng như sau:

I. CĂN CỨ THỰC HIỆN

Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục mầm non; Thông tư số 10/2023/TT-BGDĐT ngày 28/4/2023 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 03/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục mầm non;

Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thông tư số 02/VBHD- BGDDĐT ngày 02/4/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Công văn số 3675/BGDĐT-GDĐH ngày 04/7/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thông báo số lượng chỉ tiêu các ngành đào tạo giáo viên năm 2025;

Quyết định số 128/QĐ-SKHĐT ngày 12/12/2024 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, sự nghiệp năm 2025;

Quyết định số 1348/QĐ-CĐSL ngày 31/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Trường Cao đẳng Sơn La;

Quyết định số 593/QĐ-CĐSL ngày 27/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1348/QĐ-CĐSL ngày 31/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ Cao đẳng ngành Giáo dục mầm non của Trường Cao đẳng Sơn La;

Quyết định số 780/QĐ-HĐTS ngày 22/8/2025 của Hội đồng tuyển sinh về Công bố điểm trúng tuyển các ngành, nghề trình độ Cao đẳng hệ chính quy năm 2025 (Đợt 1);

Quyết định số 789/QĐ-HĐTS ngày 27/8/2025 của Hội đồng tuyển sinh về việc công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2025 (Đợt 1);

Quyết định số 826/QĐ-HĐTS ngày 08/9/2025 Hội đồng tuyển sinh về việc công nhận thí sinh Lương Thị Trang trúng tuyển trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2025 (đợt 1);

Quyết định số 869/QĐ-HĐTS ngày 18/9/2025 của Hội đồng tuyển sinh về việc công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2025 (Đợt 2).

Quyết định số 904/QĐ-CĐSL ngày 26/9/2025 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La về việc Công nhận bổ sung vào danh sách và cấp mã số Cao đẳng K62 đợt 1 và học sinh trung cấp K62 trúng tuyển đợt 03 nhập học năm 2025.

II. Kết quả thực hiện chính sách ưu tiên trong tuyển sinh năm 2025

1. Chỉ tiêu tuyển sinh được giao

Chỉ tiêu được giao tuyển sinh trình độ Cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non: **50** chỉ tiêu.

2. Kết quả tuyển sinh

- Kết quả trúng tuyển: **52** thí sinh.
- Số lượng thí sinh trúng tuyển nhập học: **50** thí sinh

3. Kết quả thực hiện chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

3.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Công tác chỉ đạo, điều hành việc thực hiện chính sách ưu tiên trong tuyển sinh luôn được nhà trường xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thúc đẩy bảo đảm tính công bằng, minh bạch và quy định đúng đắn của pháp luật.

Ngay từ đầu năm 2025, Nhà trường đã ban hành các văn bản về công tác tuyển sinh, trong đó nêu rõ các nội dung liên quan đến đối tượng, khu vực và mức độ ưu tiên theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại: Quyết định số 1348/QĐ-CĐSL ngày 31/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Trường Cao đẳng Sơn La; Quyết định số 593/QĐ-CĐSL ngày 27/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1348/QĐCĐSL ngày 31/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về

ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ Cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Trường Cao đẳng Sơn La; Thông tin tuyển sinh trình độ cao đẳng chính quy ngành Giáo dục Mầm non năm 2025 của Trường Cao đẳng Sơn La.

Nhà trường đã thành lập Hội đồng tuyển sinh với sự tham gia của đại diện Ban Giám hiệu, các phòng, ban và trung tâm có liên quan. Hội đồng có nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, kiểm tra toàn bộ quy trình tuyển sinh, đặc biệt là việc xác nhận đối tượng được ưu tiên tránh sai sót, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho thí sinh.

Ban Thanh tra, Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng được giao nhiệm vụ kiểm tra hồ sơ tuyển sinh, đảm bảo tính chính xác, minh bạch và thuận tiện cho thí sinh. Đối với các trường hợp có vấn đề trong việc xác minh đối tượng hoặc khu vực ưu tiên, đơn vị phản ứng nhanh chóng, đối chiếu thông tin và báo cáo Hội đồng tuyển sinh xem xét, giải quyết đúng quy định hiện hành.

Cụ thể, trong quá trình nhập thông tin về đối tượng ưu tiên lên hệ thống tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT, thí sinh Lường Thị Trang, sinh ngày 01/04/2007 do sai sót nên không đủ điểm xét tuyển. Căn cứ đơn đề nghị phúc khảo kết quả xét tuyển trình độ cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non năm 2025; biên bản Kiểm tra đơn phúc khảo kết quả xét tuyển trình độ cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non năm 2025 (đợt 1) ngày 08/9/2025, Hội đồng tuyển sinh đã xem xét, thẩm định và ban hành quyết định công nhận cho thí sinh Lường Thị Trang theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện, nhà trường thường xuyên phổ biến, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn mới nhất của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và các cơ quan chức năng liên quan. Đồng thời, chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, các trường THPT, trung tâm GDTX và người học để tuyên truyền, hướng dẫn học sinh biết rõ quyền, đối tượng và thủ tục xác nhận ưu tiên.

3.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách ưu tiên trong tuyển sinh được nhà trường khai khai thường xuyên, đa dạng về hình thức và phong phú về nội dung, thúc đẩy thí sinh, phụ huynh và các đơn vị liên quan rõ quy định, quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia tuyển sinh .

- Hình thức tuyên truyền:

+ Tư vấn trực tiếp tại Trung tâm Tuyển sinh – Hướng nghiệp: Trường bố trí viên chức phụ trách tư vấn trực tiếp cho thí sinh và phụ huynh về các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Bộ GD&ĐT; hướng dẫn cụ thể về thủ tục xác nhận đối tượng ưu tiên, ưu tiên khu vực, hồ sơ chứng minh và quy trình đăng ký.

+ Qua website của trường: Thông tin về chính sách ưu tiên, quy định xét tuyển và hướng dẫn thủ tục được đăng tải công khai, cập nhật thường xuyên trên

website chính thức của nhà trường, giúp thí sinh dễ dàng tra cứu, tiếp cận thông tin mọi lúc, mọi nơi tại: <http://www.cdsonla.edu.vn/>

+ Qua mạng xã hội: Nhà trường sử dụng facebook, Zalo, Facebook và các nền tảng truyền thông khác để đăng tải, chia sẻ thông tin tuyển sinh, giải đáp thắc mắc nhanh chóng, thân thiện, thu hút sự quan tâm của học sinh và phụ huynh. Cụ thể qua trang page của Trường: <https://www.facebook.com/cdsonla.edu.vn>

+ Qua tài liệu, tờ rơi, báo tuyên truyền: Trong các buổi tư vấn, hướng nghiệp tại trường THPT, trung tâm GDTX và các địa phương, nhà trường phát hành tờ rơi, tài liệu tuyển sinh có nội dung về chính sách ưu tiên, đối tượng và khu vực ưu tiên.

- Nội dung tuyên truyền:

Công tác tuyên truyền tập trung vào việc giới thiệu, phổ biến các quy định hiện hành về đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên, cách tính điểm ưu tiên và các chế độ chính sách dành cho thí sinh thuộc diện ưu tiên theo quy định về tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

3.2. Kết quả thực hiện chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

- Tổng số thí sinh gia sơ tuyển môn năng khiếu và đăng ký xét tuyển trên hệ thống tuyển sinh của Bộ GD&ĐT: **287** thí sinh.

- Tổng số thí sinh trúng tuyển: **52** thí sinh

+ Tổng số thí sinh được cộng điểm đối tượng ưu tiên: **43** thí sinh được cộng điểm đối tượng 01 (công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 18 tháng trở lên ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).

+ Tổng số thí sinh được cộng điểm ưu tiên khu vực: **46** thí sinh được cộng điểm ưu tiên khu vực, trong đó 43 thí sinh được cộng điểm khu vực 1 (khu vực có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn), 03 thí sinh được cộng điểm khu vực 2 nông thôn (khu vực nông thôn, không thuộc KV1)

- Số lượng thí sinh được xét tuyển thẳng: **0** thí sinh.

III. Tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ học tập

1. Các chính sách hỗ trợ được triển khai

Công tác thực hiện chính sách, chế độ đối với sinh viên ngành Giáo dục Mầm non được nhà trường triển khai đầy đủ, đúng quy định của Nhà nước, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên yên tâm học tập và rèn luyện. Cụ thể:

Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ. Đối tượng: Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hoặc có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn theo quy định. Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ chi phí học tập hằng tháng, cấp học bổng chính sách và các khoản trợ giúp khác theo quy định. Mức hỗ trợ: Từ 100.000 – 140.000 đồng/tháng tùy từng đối tượng và điều kiện cụ thể.

Kinh phí chi trợ cấp xã hội theo Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ. Đối tượng: Sinh viên mồ côi, khuyết tật, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Mức trợ cấp: 140.000 đồng/tháng đối với sinh viên mồ côi cha mẹ hoặc không nơi nương tựa; 100.000 đồng/tháng đối với các trường hợp khác thuộc diện được hưởng.

Kinh phí chi theo Nghị quyết số 124/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La. Đối tượng: Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số, cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn của tỉnh Sơn La. Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ thêm chi phí học tập và sinh hoạt nhằm khuyến khích học sinh, sinh viên vùng khó khăn tham gia học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và sư phạm trên địa bàn tỉnh.

Hỗ trợ sinh viên, học sinh nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Đối tượng: Sinh viên, học sinh là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo hoặc cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đang học tập tại các cơ sở giáo dục nội trú. Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ tiền ăn, tiền ở, chi phí sinh hoạt, dụng cụ học tập theo mức quy định; tạo điều kiện về chỗ ở nội trú an toàn, ổn định.

Hỗ trợ đóng học phí, chi phí sinh hoạt cho sinh viên sư phạm theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ. Đối tượng: Sinh viên đang học ngành đào tạo giáo viên (trong đó có ngành Giáo dục Mầm non) tại các cơ sở đào tạo sư phạm công lập. Nội dung hỗ trợ: Miễn học phí 100% trong suốt thời gian đào tạo theo kế hoạch. Hỗ trợ chi phí sinh hoạt hằng tháng tương đương 3,63 triệu đồng/tháng (theo mức lương cơ sở hiện hành).

2. Kết quả thực hiện

Đối với sinh viên ngành Giáo dục mầm non K61: Tổng kinh phí hỗ trợ đến tháng 10/2025 như sau :

TT	Tên chế độ	Số tiền đã thực hiện chi trả	Ghi chú
1	Hỗ trợ chi phí học tập theo NĐ 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017	23.400.000đ	
2	Kinh phí chi trợ cấp xã hội theo QĐ 194/2001/QĐ-TTg	66.240.000đ	
3	Kinh phí chi theo NQ 124/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019	163.453.000đ	
4	Hỗ trợ sinh viên, học sinh nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg	100.480.000đ	
5	Hỗ trợ đóng học phí, chi phí sinh hoạt cho SV Sư phạm (NĐ 116)	1.668.602.000đ	

	CỘNG	2.022.175.000	
--	-------------	----------------------	--

Đối với sinh viên ngành Giáo dục mầm non K62:

Phòng Tổ chức cán bộ- công tác HSSV đã tiến hành thu, nhận, rà soát hồ sơ cho 50 sinh viên:

- + Hồ sơ Hỗ trợ chi phí học tập theo ND 57/2017/ND-CP ngày 09/5/2017
- + Hồ sơ Kinh phí chi trợ cấp xã hội theo QĐ 194/2001/QĐ-TTg
- + Hồ sơ Kinh phí chi theo NQ 124/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019
- + Hồ sơ Hỗ trợ sinh viên, học sinh nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-

TTg

- + Hồ sơ Hỗ trợ đóng học phí, chi phí sinh hoạt cho SV Sư phạm (ND 116).

3. Công tác quản lý và giám sát thực hiện chính sách

3.1. Quy trình xét duyệt

Nhà trường ban hành kế hoạch triển khai chính sách hỗ trợ học tập hằng năm; phân công cụ thể cho các đơn vị (phòng Công tác HSSV, phòng Tài chính - Kế toán, các khoa chuyên môn).

Học sinh, sinh viên thuộc diện được hưởng chính sách nộp hồ sơ đề nghị hưởng chế độ theo đúng quy định, có xác nhận của địa phương (nếu cần).

Phòng Công tác HSSV tiến hành thẩm định, tổng hợp danh sách và trình Hội đồng xét duyệt của trường phê duyệt trước khi ban hành quyết định.

3.2. Công tác chi trả, cấp phát kinh phí

Việc chi trả, cấp phát kinh phí được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng, đúng mức hỗ trợ, theo quy định của Nhà nước.

Hình thức chi trả qua chuyển khoản trực tiếp đến tài khoản cá nhân của HSSV.

Các chứng từ, hồ sơ được lưu trữ đầy đủ, đúng quy định của công tác tài chính – kế toán.

3.3. Công tác kiểm tra, giám sát

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, rà soát hồ sơ đảm bảo việc thực hiện chính sách đúng quy trình, không để xảy ra sai sót hoặc trùng lặp đối tượng.

Ban Thanh tra, Pháp chế phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện giám sát định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện chính sách hỗ trợ học tập.

Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát được tổng hợp, đánh giá và rút kinh nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện trong những năm tiếp theo.

3.4. Công khai, minh bạch

Danh sách HSSV được hưởng chính sách được niêm yết công khai tại phòng Công tác HSSV và trên website của trường.

Các quy định, mức hỗ trợ, tiêu chí xét duyệt được phổ biến rộng rãi trong toàn trường, đảm bảo công bằng, minh bạch, đúng quy định.

Nhà trường luôn tiếp nhận ý kiến phản hồi, khiếu nại (nếu có) để kịp thời giải quyết, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho HSSV.

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Công tác chỉ đạo, điều hành được thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc; Nhà trường ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn, quy chế tuyển sinh và chính sách ưu tiên, bảo đảm đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hội đồng tuyển sinh và các bộ phận liên quan thực hiện tốt chức năng giám sát, kiểm tra, xử lý kịp thời các trường hợp phát sinh, đảm bảo quyền lợi chính đáng của thí sinh.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách ưu tiên được triển khai thường xuyên, đa dạng về hình thức (trực tiếp, website, mạng xã hội, tài liệu truyền thông...), góp phần nâng cao nhận thức và tạo điều kiện thuận lợi cho thí sinh tiếp cận thông tin.

Kết quả tuyển sinh đạt chỉ tiêu đề ra, số lượng thí sinh được hưởng chính sách ưu tiên chiếm tỷ lệ cao, thể hiện tính hấp dẫn và công bằng trong chính sách của Nhà trường.

Chính sách hỗ trợ học tập được triển khai đầy đủ, đúng đối tượng, đúng quy định của Nhà nước, tạo điều kiện cho sinh viên yên tâm học tập, rèn luyện, đặc biệt là sinh viên người dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Công tác quản lý, giám sát, chi trả kinh phí được thực hiện minh bạch, công khai, đúng quy trình; hồ sơ, chứng từ được lưu trữ đầy đủ, đảm bảo tính pháp lý và hiệu quả sử dụng ngân sách.

Kinh phí hỗ trợ được phân bổ, giải ngân kịp thời, tổng số chi hơn 2 tỷ đồng cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non (K61), góp phần giảm gánh nặng tài chính cho người học và nâng cao chất lượng đào tạo.

2. Một số hạn chế

Một số thí sinh còn chưa nắm rõ quy định về đối tượng và khu vực ưu tiên, dẫn đến sai sót khi khai thông tin hoặc nộp hồ sơ, phải điều chỉnh sau khi kiểm tra, phúc khảo.

Khối lượng công việc trong thời gian cao điểm tuyển sinh lớn, trong khi đội ngũ phụ trách còn mỏng, ảnh hưởng đến tiến độ kiểm tra, xác minh hồ sơ.

Kinh phí hỗ trợ một số chính sách còn phụ thuộc vào tiến độ phân bổ từ cấp trên, gây chậm trễ trong khâu chi trả.

Công tác phối hợp giữa Nhà trường với chính quyền địa phương trong việc xác nhận, chứng thực hồ sơ còn gặp khó khăn. Một số địa phương chưa thực hiện

chứng thực, công chứng các loại giấy tờ cần thiết (giấy xác nhận hộ nghèo, cận nghèo, giấy xác nhận cư trú tại vùng đặc biệt khó khăn...) khiến sinh viên phải bổ sung hồ sơ nhiều lần, làm chậm tiến độ xét duyệt và chi trả kinh phí hỗ trợ.

V. Phương hướng và một số giải pháp thực hiện chính sách ưu tiên trong tuyển sinh và hỗ trợ học tập cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng năm 2026

1. Phương hướng năm 2026

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chính sách ưu tiên trong tuyển sinh và hỗ trợ học tập, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

Duy trì và nâng cao chất lượng công tác tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non, phấn đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao.

Sử dụng phần mềm trong tuyển sinh, đồng bộ hóa dữ liệu sinh viên ưu tiên và chính sách hỗ trợ học tập, hướng tới xây dựng hệ thống quản lý điện tử thống nhất, giảm thủ tục giấy tờ.

Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương cấp xã, các trường THPT và trung tâm GDTX trong việc xác nhận, chứng thực hồ sơ, bảo đảm tính pháp lý, giảm thiểu tình trạng chậm trễ trong quá trình xét duyệt.

2. Một số giải pháp trọng tâm

2.1. Giải pháp về công tác tuyển sinh

Hoàn thiện và chuẩn hóa quy trình tuyển sinh điện tử, tích hợp chức năng khai báo và xác minh đối tượng ưu tiên trực tuyến, hạn chế sai sót khi nhập liệu.

Tăng cường liên kết và phối hợp chặt chẽ với các trường THPT, trung tâm GDTX và chính quyền cơ sở trong khâu hướng dẫn hồ sơ, xác nhận đối tượng và khu vực ưu tiên.

Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách công tác tuyển sinh về quy định mới, kỹ năng sử dụng phần mềm quản lý, kỹ năng tư vấn, hướng dẫn thí sinh.

Tổ chức nhiều đợt tư vấn, tuyên truyền trực tiếp và trực tuyến, kết hợp với các kênh mạng xã hội (Facebook, Zalo, website) để mở rộng độ phủ thông tin chính sách ưu tiên.

Tiếp nhận và xử lý phản hồi, khiếu nại của sinh viên kịp thời, đúng quy định, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người học.

2.2. Giải pháp về thực hiện chính sách hỗ trợ học tập

Rà soát, cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới, đặc biệt là hướng dẫn liên quan đến Nghị định 116/2020/NĐ-CP, Nghị định 57/2017/NĐ-CP và các chính sách hỗ trợ đặc thù của tỉnh Sơn La.

Chuẩn hóa quy trình tiếp nhận, xét duyệt và chi trả kinh phí hỗ trợ, đảm bảo đúng đối tượng, đúng thời hạn, đúng quy định.

Xây dựng hệ thống quản lý hồ sơ sinh viên ưu tiên bằng phần mềm, liên thông giữa phòng Công tác HSSV, phòng Tài chính – Kế toán và các khoa chuyên môn để thuận tiện tra cứu, tổng hợp.

Tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ, bảo đảm tính chính xác, minh bạch trong từng khâu; kịp thời phát hiện, khắc phục sai sót và xử lý các trường hợp vi phạm.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ, đặc biệt trong các khâu nhạy cảm như xét duyệt hồ sơ và chi trả kinh phí.

Công khai kết quả thực hiện chính sách trên website, bảng tin và các kênh truyền thông của trường, tạo sự minh bạch, công bằng, củng cố niềm tin của sinh viên và phụ huynh.

Trên đây là báo cáo tổng kết thực hiện chính sách ưu tiên trong tuyển sinh và hỗ trợ học tập cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng của Trường Cao đẳng Sơn La./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (Báo cáo);
- Các đơn vị thuộc trường;
- Lưu VT, T.TSHN.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Long

